

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2018/HNGĐ-ST
Ngày 30-01-2018
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Tú Nhi;
2. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đình Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 956/2017/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2017 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Tạ Thị S, sinh năm 1976; Thường trú: Xóm 5, xã K, huyện Y, tỉnh N; Tạm trú: 5/9, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1974; Thường trú: Xóm 5, xã K, huyện Y, tỉnh N; Tạm trú: 5/9, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 14/11/2017, lời khai trong quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Tạ Thị S trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn L có thời gian tìm hiểu nhau khoảng 8 năm thì về sống chung, tổ chức lễ cưới và tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện Y, tỉnh N vào ngày 20/11/2008.

Sau khi kết hôn vợ chồng chị sinh sống và buôn bán tại thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Chị và anh L sống hạnh phúc đến năm 2009 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh L không tin tưởng chị về vấn đề tiền bạc, anh L thường xuyên đánh đập chị. Chị S đã nhiều lần giải thích để anh

L hiểu nhưng được vài ngày rồi tiếp tục tiếp diễn không thể thay đổi được. Nay chị S xác định không còn tình cảm với anh L nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Thị Ngọc M, sinh ngày 06/01/2009 và Nguyễn Quang H, sinh ngày 23/10/2010, hiện nay con đang ở với anh chị. Sau khi ly hôn chị S yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung, yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng/2 con cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại bản tự khai, biên bản hòa giải ngày 05/12/2017 và tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Văn L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh L thống nhất với phần trình bày của chị S về thời gian tìm hiểu, đăng ký kết hôn và mâu thuẫn vợ chồng. Quá trình chung sống chị S không trung thực trong vấn đề tiền bạc, anh L đã nhiều lần bắt gặp chị S cất giấu tiền riêng. Ngoài ra, chị S không quan tâm chăm sóc con, đã nhiều lần tự ý bỏ nhà đi, để các con cho anh L trông nom. Hiện nay, anh L xác định vợ chồng tuy còn sống chung nhà nhưng anh không còn tình cảm và không còn tin tưởng chị S, vợ chồng nếu tiếp tục sống chung cũng không hạnh phúc nên anh đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị S.

Về con chung: Anh L thống nhất vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Thị Ngọc M, sinh ngày 06/01/2009 và Nguyễn Quang H, sinh ngày 23/10/2010. Khi ly hôn, anh L yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu chị S thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con vì anh cho rằng chị S không có điều kiện để nuôi con. Hiện anh L đang buôn bán chung với chị S, thu nhập trung bình khoảng 15.000.000 đồng/tháng. Trường hợp chị S chứng minh có khả năng nuôi con tốt thì anh cũng đồng ý để chị S nuôi con.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại biên bản xác minh của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thị xã D thể hiện: Hội Liên hiệp phụ nữ phường Đ không nhận được phản ánh từ cơ sở về việc mâu thuẫn giữa vợ chồng chị Tạ Thị S và anh Nguyễn Văn L, đồng thời cũng không tiếp nhận đơn yêu cầu hòa giải về quan hệ hôn nhân của hai anh chị.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa sơ thẩm Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Chị S và anh L có đăng ký kết hôn nên là hôn nhân hợp pháp, vợ chồng đã mâu thuẫn trong một thời gian dài, không thể hàn gắn. Chị S xin ly hôn và anh L cũng đồng ý nên đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị S và anh

L. Về con chung, đề nghị giao con chung cho chị S nuôi dưỡng vì các cháu còn nhỏ, chị S có đủ điều kiện nuôi con. Tại bản tự khai của các cháu cũng thể hiện ý muốn được ở với mẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị S về việc nuôi con chung. Về vấn đề cấp dưỡng: Tại phiên tòa anh L xác định có thu nhập ổn định nên buộc anh L phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng/02 con cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu của chị S về việc nuôi con chung. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, Tòa án nhận định:

[1] Chị Tạ Thị S khởi kiện anh Nguyễn Văn L yêu cầu được ly hôn và nuôi con chung, đây là vụ án tranh chấp ly hôn, nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Bị đơn có nơi cư trú tại phường Đ, thị xã D nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Tạ Thị S và anh Nguyễn Văn L là vợ chồng, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện Y, tỉnh N theo Giấy chứng nhận kết hôn ngày 20/11/2008 nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Chị S xác định trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống được với nhau và yêu cầu được ly hôn. Anh L cũng thừa nhận vợ chồng thường xuyên cãi nhau do không tin tưởng nhau, cả hai mặc dù đang sống chung nhà nhưng không quan tâm lẫn nhau. Nay anh xác định tình cảm với chị S không còn, chị S yêu cầu ly hôn thì anh đồng ý. Vì vậy, có cơ sở công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Tạ Thị S và anh Nguyễn Văn L theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: Chị Tạ Thị S và anh Nguyễn Văn L có 02 con chung tên Nguyễn Thị Ngọc M, sinh ngày 06/01/2009 và Nguyễn Quang H, sinh ngày 23/10/2010. Chị S và anh L đều có điều kiện kinh tế để nuôi con. Tuy nhiên, việc giao con cho ai trực tiếp nuôi dưỡng cần phải xem xét về mọi mặt, bảo đảm tốt nhất quyền lợi của con chưa thành niên. Xét thấy, cháu M và cháu H còn nhỏ, cháu M lại là con gái nên cần sự chăm sóc, giáo dục, gần gũi trực tiếp của người mẹ. Hai cháu cũng thể hiện ý muốn được ở với mẹ sau khi ba mẹ ly hôn. Do đó, để đảm bảo quyền lợi của phụ nữ và trẻ em sau khi ly hôn cần giao con chung cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: xem xét điều kiện kinh tế của anh chị, chi phí cần thiết cho việc nuôi con chung trung bình tại địa phương, nhận thấy cần thiết

buộc anh Nguyễn Văn L cấp dưỡng nuôi mỗi con 1.500.000 đồng/tháng, tổng cộng 3.000.000 đồng/tháng/2 con cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[6] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị S và anh L không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[7] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát về việc giải quyết vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Chị Tạ Thị S phải chịu án phí ly hôn, anh Nguyễn Văn L phải chịu án phí cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

[8] Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 5 và Điểm a Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tạ Thị S và anh Nguyễn Văn L (Giấy chứng nhận kết hôn ngày 20/11/2008 do Ủy ban nhân dân xã Khánh Thủy, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình cấp).

2. Về con chung: Buộc anh Nguyễn Văn L giao cháu Nguyễn Thị Ngọc M, sinh ngày 06/01/2009 và Nguyễn Quang H, sinh ngày 23/10/2010 cho chị Tạ Thị S trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi mỗi cháu 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng/tháng. Nghĩa vụ cấp dưỡng được thực hiện kể từ khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, chị Tạ Thị S phải tạo điều kiện cho anh Nguyễn Văn L thăm nom, chăm sóc, giáo dục con, không được quyền cản trở anh Nguyễn Văn L thực hiện quyền này. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc cả hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và vấn đề cấp dưỡng.

Kể từ ngày chị Tạ Thị S có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn Văn L không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nêu trên thì anh Nguyễn Văn L còn phải thanh toán cho chị Tạ Thị S tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Chị Tạ Thị S phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số

0010454 ngày 28/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Anh Nguyễn Văn L phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

5. Nguyên đơn, bị đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Dĩ An;
- Đương sự;
- UBND xã K, huyện Y, tỉnh N;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thắm